

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2019/HS-ST
Ngày 28 - 8 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Trọng Sơn
2. Bà Trần Thị Ngọc Lan

- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Như Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Ngọc Giang - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2019/QĐXXST-HS ngày 15/8/2019, đối với bị cáo:

Mai Văn T, sinh ngày 25/5/1977 tại xã Quảng T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: lớp 02/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Đình C và bà Phạm Thị H; vợ: Vũ Thị N, có 04 con: đứa lớn nhất sinh năm 1999, đứa nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; quá trình nhân thân: Ngày 24/8/2001 bị công an huyện T, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính 160.000 đồng do vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 06/5/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Rạng sáng ngày 28/3/2019, tại tuyến đường tỉnh lộ 559, thuộc xã T, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, Tổ tuần tra Công an thị xã B kiểm tra, phát hiện và lập biên bản về hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật đối với Mai Văn T khi đang điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 89B-104.32 vận chuyển 10 hộp gỗ các loại không có giấy tờ hợp pháp, không chứng minh được nguồn gốc. Số gỗ này là do Mai Văn T mua của một người không rõ họ tên tại xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình với giá tiền 3.700.000 đồng.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tạm giữ 10 hộp gỗ nói trên cùng phương tiện vận chuyển là xe ô tô khách, màu xanh, BKS 89B - 104.32; Ngày 18/6/2019, Mai Văn T giao nộp 01 Giấy đăng ký xe ô tô số 0001533 (đã bị cắt một phần ở góc dưới bên trái), tên chủ xe: Ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Hưng Yên, loại xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, sơn màu xanh, loại 15 chỗ ngồi, số máy: 1453331, số khung: 9003914, phần biển số do bị cắt một phần nên không rõ số cụ thể.

Tại Cơ quan điều tra, Mai Văn T khai nhận chiếc xe ô tô dùng làm phương tiện vận chuyển lâm sản trái phép là mua lại từ một người đàn ông không quen biết tại thôn L, xã T, huyện T vào khoảng tháng 3 năm 2019 với giá 10.000.000 đồng. Việc mua bán không có giấy tờ, người đàn ông đó đưa cho T 01 giấy đăng ký xe ô tô đã bị cắt góc mang tên chủ xe Ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Hưng Yên.

Tại Bản kết luận giám định số 406/KLGD-KL ngày 19/4/2019 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Bình xác định 10 hộp gỗ mà Mai Văn T vận chuyển ngày 28/3/2019 là thực vật rừng không thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm; có khối lượng 1,812 m³, khối thiệt hại (quy gỗ tròn) là 2,899 m³, gồm 3 loài, 02 nhóm, cụ thể như sau: 02 (hai) hộp gỗ Trám hồng thuộc nhóm VI; 01 hộp (một) gỗ Trám trắng thuộc nhóm VII và 07 (bảy) hộp gỗ Vạng trứng thuộc nhóm VII.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKSTXBĐ ngày 17/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố bị cáo Mai Văn T về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Mai Văn T về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mai Văn T từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng của vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c, Khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 10 hộp gỗ có khối lượng là 1,812m³, gồm 03 loài, 02 nhóm, cụ thể như sau: 02 (hai) hộp gỗ Trám hồng thuộc nhóm VI; 01 hộp (một) gỗ Trám trắng thuộc nhóm VII và 07 (bảy) hộp gỗ Vạng trướng thuộc nhóm VII; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, sơn màu xanh, loại 15 chỗ ngồi, số máy: 1453331, số khung: 9003914; tịch thu, tiêu hủy 01 Biển số 89B-10432; tịch thu, tiêu hủy 01 Giấy đăng ký xe ô tô số 0001533 (đã bị cắt một phần ở góc dưới bên trái), tên chủ xe: Ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Hưng Yên, loại xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, sơn màu xanh, loại 15 chỗ ngồi, số máy: 1453331, số khung: 9003914, phần biển số do bị cắt một phần nên không rõ số cụ thể.

Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và nhất trí với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố đối với bị cáo nên không tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện: Với mục đích mua gỗ để sử dụng làm nhà nên ngày 28/3/2019, bị cáo T đã mua và vận chuyển 10 hộp gỗ các loại có tổng khối lượng là 1,812 m³ từ xã T, huyện T về xã Quảng T, huyện T để cất giấu. Khi đến địa phận xã T, thị xã B thị bị Tổ tuần tra Công an thị xã B kiểm tra, phát hiện và lập biên bản về hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật. Mặc dù khối lượng gỗ mà bị cáo vận chuyển nói trên, dưới mức quy định tại một trong các điểm a đến điểm l khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự nhưng trước đó vào ngày 15/6/2018 bị cáo T đã bị Đội Kiểm lâm cơ động và

phòng cháy chữa cháy số 2, thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép với số tiền 7.500.000 đồng. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Mai Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi, quá trình nhân thân của bị cáo, thấy rằng:

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, quy định của Nhà nước trong lĩnh vực khai thác và bảo vệ rừng. Bị cáo nhận thức được hành vi vận chuyển lâm sản khi không đủ điều kiện theo quy định là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Mặc dù trước đó bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội nên cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi mà bị cáo gây ra.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bị cáo T bị khởi tố theo trường hợp đã bị xử phạt hành chính về hành vi vận chuyển trái phép lâm sản trước đó vào ngày 15/6/2018 là tình tiết định tội. Do đó hành vi bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép vào ngày 15/6/2018 không xác định là tiền sự đối với bị cáo. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có bố và mẹ là những người có công với cách mạng: bố của bị cáo được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất và mẹ bị cáo được tặng Huy chương Kháng chiến hạng Nhì. Do đó, cần bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng:

Hội đồng xét xử xét thấy, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo; bị cáo là lao động chính trong gia đình; mục đích phạm tội mạng tính giản đơn; bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy cần áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo với loại hình phạt cải tạo không giam giữ là cũng đủ nghiêm và phù hợp với chính sách nhân đạo của pháp luật hình sự.

[6] Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ của người đã bán khối lượng gỗ trên cho bị cáo T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ xử lý sau khi điều tra được thông tin.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại Cơ quan điều tra, Mai Văn T khai nhận chiếc xe ô tô dùng làm phương tiện vận chuyển lâm sản trái phép là mua lại từ một người đàn ông không quen biết tại thôn L, xã T, huyện T vào khoảng tháng 3 năm 2019 với giá 10.000.000 đồng. Việc mua bán không có giấy tờ, người đàn ông đó đưa cho T 01 giấy đăng ký xe ô tô đã bị cắt góc mang tên chủ xe Ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Hưng Yên.

Quá trình xác minh nguồn gốc xe ô tô mà T dùng làm phương tiện vận chuyển lâm sản trái phép, Cơ quan điều tra Công an thị xã B đã có công văn 270/CSĐT ngày 07/5/2019 gửi Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình về việc tra cứu thông tin xe ô tô khách nhãn hiệu TOYOTA, sơn màu xanh, mang BKS 89B- 104.32. Tại phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 09/5/2019 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình trả lời: Biển số 89B-10432 không tìm thấy dữ liệu tra cứu.

Ngày 15/5/2019, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Ba Đồn có Quyết định trưng cầu giám định số 31/CSĐT về giám định số khung, số máy nguyên thủy của xe ô tô mà Mai Văn T dùng làm phương tiện để vận chuyển trái phép. Ngày 30/5/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình có kết luận giám định số 519/GĐ-PC09, kết luận dãy chữ số “RZH114~9003914” đóng trên khung và dãy chữ số “1RZ 1453331” đóng trên máy xe ô tô gửi giám định là các dãy chữ số nguyên thủy của nhà sản xuất.

Tiếp đó ngày 03/6/2019, Cơ quan CSĐT Công an thị xã B có công văn số 328/CSĐT ngày 03/6/2019 đề nghị tra cứu thông tin chiếc ô tô khách nhãn hiệu TOYOTA, số khung 9003914, số máy 1453331. Ngày 05/6/2019 Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình có phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thì có kết quả thông tin tra cứu như sau: Biển số 89B-0432, chủ xe Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Hưng Yên; Loại ô tô khách, nhãn hiệu TOYOTA, số loại HIACE; Năm sản xuất 1997; Ngày đăng ký mới 11/6/2007; Ngày đăng ký lần đầu 17/12/1997.

Ngày 10/6/2019, Cơ quan CSĐT Công an thị xã B có công văn số 345/CSĐT gửi Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Hưng Yên để xác minh xe ô tô phục vụ điều tra. Ngày 28/6/2019, Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Hưng Yên có công văn số 39-CV/BBVCSSK trả lời: năm 2017, Ban đã báo cáo Sở tài chính Hưng Yên cho T lý xe ô tô khách trên do hết niên hạn sử dụng. Ngày 05/4/2017, Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản – Sở tư pháp tỉnh Hưng Yên mở đấu giá, người trúng được mua là ông Đỗ Mạnh D, địa chỉ 156 Q, P, K, thành phố Hải Phòng.

Từ những căn cứ như trên Hội đồng xét xử xét thấy, các vật chứng này là phương tiện sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng khoản 1 Điều

47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí:

Bị cáo Mai Văn T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm m khoản 1 Điều 232; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 36 Bộ luật Hình sự,

1. Về tội danh:

Tuyên bố: bị cáo Mai Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Mai Văn T 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Không khấu trừ thu nhập của bị cáo Mai Văn T do bị cáo không có thu nhập ổn định.

Giao bị cáo Mai Văn T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

3. Về vật chứng:

Áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c, Khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 10 hộp gỗ có khối lượng là 1,812m³, gồm 03 loài, 02 nhóm, cụ thể như sau: 02 (hai) hộp gỗ Trám hồng thuộc nhóm VI; 01 hộp (một) gỗ Trám trắng thuộc nhóm VII và 07 (bảy) hộp gỗ Vạng trướng thuộc nhóm VII; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, sơn màu xanh, loại 15 chỗ ngồi, số máy: 1453331, số khung: 9003914; tịch thu, tiêu hủy 01 Biển số 89B-10432; tịch thu, tiêu hủy 01 Giấy đăng ký xe ô tô số 0001533 (đã bị cắt một phần ở góc dưới bên trái), tên chủ xe: Ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Hưng Yên, loại xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, sơn màu xanh, loại 15 chỗ ngồi, số máy: 1453331, số khung: 9003914, phần biển số do bị cắt một phần nên không rõ số cụ thể.

(Vật chứng có đặc điểm mô tả như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra thị xã Ba Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B vào ngày 19/7/2019)

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Mai Văn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo:

Án xử sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/8/2019.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã B;
- Công an thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Anh Tuấn